

Bản án số: 50/2017/HS-ST
Ngày 22-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hoàng Sơn;
2. Ông Huỳnh Văn Chớ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh, thuộc ấp Tân L, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST, ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Võ Bích S, sinh năm 1990 tại Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố 3, phường 2, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: **Nhu trên**; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Võ Ba X (đã chết) và bà Đặng Thị Kim L, sinh năm 1961; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 870, ngày 08-10-2012 của UBND thị xã Tây N (nay là thành phố Tây N) về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 09-10-2012 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại **Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh**, bị cáo chưa chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15-4-2017; có mặt.

2. Trần Minh Y, sinh năm 1992 tại Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố Ninh Đ, phường Ninh T, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: **Nhu trên**; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị Lệ H, sinh năm 1966; vợ, con chưa có; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69 ngày 23-4-2015, Tòa án nhân dân thành phố Tây N áp dụng khoản 1, Điều 250,

điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01-12-2015; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93, ngày 10-9-2016 của Trưởng Công an xã Bàu N, Huyện Dương Minh C, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 21, Nghị định 167, ngày 12-11-2013 của Chính phủ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Quyết định số 27, ngày 23-12-2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 29-11-2016 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#), chưa chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15-4-2017; có mặt.

3. Phạm Thanh P, sinh năm 1995 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Thạnh T, xã Thạnh T, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: [Nhu trên](#); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1961 và bà Lý Thị M, sinh năm 1970; vợ, con chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97, ngày 01-9-2015 của Trưởng Công an xã Thạnh T, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 21, Nghị định 167, ngày 12-11-2013 của Chính phủ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112, ngày 02-11-2015 của Trưởng Công an xã Thạnh T, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 21, Nghị định 167, ngày 12-11-2013 của Chính phủ xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành); Quyết định số 02, ngày 09-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng kể từ ngày 16-9-2016 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#), chưa chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15-4-2017; có mặt.

4. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Phước B, xã Suối Đ, Huyện Dương Minh C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: [Nhu trên](#); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1950 và bà Lê Thị P, sinh năm 1957; vợ tên Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1994, con có một người sinh năm 2011; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số 02, ngày 29-12-2016 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 15-12-2016 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#), chưa chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-4-2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án thể hiện như Sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 06-4-2017, Võ Bích S là học viên đang chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh (gọi tắt là K48) sử dụng điện thoại di động của mình để gọi cho một người tên Cu Ly, chưa xác định được nhân thân, lai lịch ở ngoài K48 để hỏi mua một bịch ma

túy với số tiền 2.000.000 đồng, Cu Ly đồng ý bán nên S yêu cầu Cu Ly mang ma túy đến để ở khu vực để thùng phuy phía ngoài hàng rào K48 có người ra lấy, còn tiền thì có người đến trả. Sau khi thỏa thuận với Cu Ly xong, S điện thoại cho người bạn tên Nguyễn Tấn T, trú tại khu phố Ninh L, phường Ninh T, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh hỏi mượn 2.000.000 đồng và nhờ T đem trả giùm cho Cu Ly, nhưng không nói cho T biết mượn tiền để làm gì.

Khi được Cu Ly điện thoại thông báo ma túy đã mang đến để tại vị trí mà S yêu cầu, thì S cho Trần Minh Y là học viên ở chung phòng biết là mình đã mua được ma túy và nhờ Y giúp nếu lấy được ma túy đem vào thì cho Y sử dụng, nên Y đồng ý. Sau đó Y Sang phòng của Phạm Thanh P là học viên trong tổ sản xuất được đi ra ngoài hàng rào K48, Y nhờ P khi đi ra ngoài thì đến chỗ để thùng phuy cặp hàng rào lấy giùm bịch ma túy đem vào cho S và cùng nhau sử dụng P đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, P dẫn bò ra ngoài hàng rào K48 cho ăn cỏ và đi đến chỗ Y chỉ để lấy ma túy, nhưng không tìm gặp, nên đi vào bên trong nói cho S và Y biết. Lúc này S điện thoại lại cho Cu Ly hỏi ma túy để chỗ nào, thì được Cu Ly cho biết gói ma túy để dưới ông công, bên cạnh mấy cái thùng phuy cặp hàng rào K48, nên S chỉ chỗ cho P tiếp tục đi ra tìm lấy, P đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, P ra ngoài K48 để dẫn bò về thì gặp Nguyễn Văn Đ cũng là học viên của Trung tâm, nên P chỉ chỗ để ma túy cho Đ đến lấy đem vào Trung tâm thì P cho sử dụng, Đ đồng ý, Đ đi đến chỗ P chỉ tìm gặp bịch ma túy lấy cất vào lưng quần phía trước bụng rồi đi vào K48 thì bị cán bộ Trung tâm và Công an huyện Tân Châu phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 17 giờ ngày 06/4/2017 tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#) đã thu giữ: Hai (02) bộ bài tây có vỏ bao; 01 bịch ny lon được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Đ.

- Ngày 13-4-2017, thu giữ của Võ Bích S 01 điện thoại di động hiệu ZTE, số Imei 86835902093158, màu trắng, đã bị vỡ màn hình.

Kết luận giám định số 58/MT-2017, ngày 07-4-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh: Tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) **bịch ny lon** được hàn kín hai đầu (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng mẫu 1,7977 gam;

Cáo trạng số 49/QĐ/KSĐT, ngày 10-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Bích S, Trần Minh Y, Phạm Thanh P, Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017 xử phạt các bị cáo: Võ Bích S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Phạm Thanh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nguyễn Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017 xử phạt bị cáo Trần Minh Y từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 06-4-2017, Võ Bích S là học viên đang cai nghiện bắt buộc tại K48 sử dụng điện thoại di động gọi cho người tên Cu Ly để hỏi mua một bịch ma túy với số tiền 2.000.000 đồng, Cu Ly mang bịch ma túy đến để dưới ống cống cạnh chỗ để thùng phuy phía ngoài hàng rào K48. Sau đó S điện thoại cho Nguyễn Tấn T, trú tại khu phố Ninh L, phường Ninh T, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh hỏi mượn 2.000.000 đồng và nhờ T đem trả Cu Ly, nhưng không nói cho T biết mượn tiền để làm gì.

Để lấy được bịch ma túy, S nói cho Trần Minh Y biết và chỉ chỗ để lấy ma túy vào và cho Y sử dụng. Biết Phạm Thanh P là học viên trong tổ sản xuất được phép đi lại ra ngoài hàng rào K48 nên Y đến nhờ và được P đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, P đi ra ngoài hàng rào K48 và đến chỗ để ma túy lấy đem vào nhưng không tìm được, vào bên trong P nói lại cho S và Y biết. Su khi điện thoại lại cho Cu Ly để xác định rõ chỗ ma túy, S chỉ chỗ cho P tiếp tục đi ra tìm lấy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, P ra ngoài K48 dẫn bò về thì gặp Nguyễn Văn Đ cũng là học viên cùng tổ sản xuất, nên P chỉ chỗ để ma túy cho Đ đến lấy, Đ đồng ý và đi đến chỗ P chỉ tìm gặp bịch ma túy lấy cất vào người rồi đi vào K48 thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo Võ Bích S, Trần Minh Y, Phạm Thanh P, Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây hoang mang về tinh thần và ý chí cai nghiện ma túy cho các học viên khác tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#), làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những học viên đang chấp hành cai nghiện ma túy bắt buộc tại trung tâm, biết rõ sự tác hại của ma túy đến sức khỏe đối với bản thân mình, làm mất nhân cách con người, ma túy đang là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Nhà nước đưa các bị cáo vào trung tâm cai nghiện để nhằm mục đích chữa trị cho các bị cáo khỏe mạnh, sớm trở về sum họp với gia đình, làm công dân tốt cho xã hội, nhưng các bị cáo không lấy đó để quyết tâm cai nghiện mà lại tiếp tục mua ma túy từ bên ngoài tàng trữ để sử dụng, hành vi của các bị cáo vi phạm pháp luật, vi phạm quy chế của Trung tâm. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử nhằm đấu tranh phòng, chống việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại [Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Tây Ninh](#) và trên địa bàn huyện Tân Châu.

Trong vụ án này, các bị cáo không có sự cấu kết, phân công vai trò, trách nhiệm nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Xét về mức độ phạm tội, bị cáo S là người chủ động liên lạc mua ma túy của người tên Cu Ly để cùng với bị cáo Y, P, Đ sử dụng nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn.

Đối với bị cáo Y có một tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, không biết rèn luyện, sửa chữa bản thân, lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu mức án thấp hơn bị cáo S, nhưng cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo P, bị cáo Đ là những người thực hành, nên phải chịu mức án tương ứng.

Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Y tái phạm theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tài sản, nên ngoài hình phạt chính không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Nguyễn Tấn T, người cho S mượn tiền mua ma túy hiện không có mặt tại địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu chưa làm việc được, khi nào làm rõ có biện pháp xử lý Sau.

Đối với người tên Cu Ly bán ma túy cho S, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu chưa xác định được nhân thân, lai lịch khi nào điều tra làm rõ xử lý Sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZTE, số Imei 86835902093158, màu trắng, đã bị vỡ màn hình của bị cáo S sử dụng làm phương tiện để mua ma túy, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy một (01) bì thư đã được niêm P có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Võ Quốc Thái bên trong có chứa 01 bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể rắn màu trắng; hai (02) bộ bài tây.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Bích S, Trần Minh Y, Phạm Thanh P, Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017: Xử phạt bị cáo Võ Bích S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15-4-2017.

- Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017: Xử phạt bị cáo Trần Minh Y 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15-4-2017.

- Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 05-7-2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh P 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15-4-2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/4/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZTE, số Imei 86835902093158, màu trắng, đã bị vỡ màn hình.

Tịch thu tiêu hủy một (01) bì thư đã được niêm P có chữ kY của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và Võ Quốc Thái bên trong có chứa 01 bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể rắn màu trắng; hai (02) bộ bài tây.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo Võ Bích S, Trần Minh Y, Phạm Thanh P, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 27-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS;
- Lưu tập án;
- Lưu THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Quốc Vũ